

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp
đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị về đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ tại Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản liên quan về đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Khắc phục các hạn chế hiện tại của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh như: Phát triển chưa đồng bộ; cơ chế chính sách hỗ trợ còn thiếu toàn diện; khả năng tiếp cận nguồn vốn, công nghệ và thị trường của các doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp còn khó khăn; nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu và mối liên kết giữa các chủ thể chưa chặt chẽ.

- Tạo động lực mạnh mẽ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh Tuyên Quang.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong triển khai thực hiện kế hoạch này; xác định việc đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, là động lực để phát triển kinh tế - xã hội.

- Gắn việc thực hiện kế hoạch với trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả thực hiện kế hoạch này làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh phát triển toàn diện trên cơ sở khung pháp lý phù hợp; lan tỏa tinh thần khởi nghiệp, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên gắn với nâng cao năng lực, văn hóa khởi nghiệp, liên kết và kết nối.

2. Mục tiêu đến năm 2030

2.1. Về hạ tầng hỗ trợ hệ sinh thái

- Phân đầu hình thành và duy trì hoạt động của 01 vườn ươm công nghệ và các cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp.

- Hình thành và duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả ít nhất 01 trung tâm đổi mới sáng tạo trong giai đoạn đầu, hướng đến mục tiêu có từ 05 vườn ươm hoặc trung tâm đổi mới sáng tạo trở lên vào năm 2030 (hình thành và duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả 01 trung tâm đổi mới sáng tạo do tư nhân thành lập; kiện toàn và duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả 01 trung tâm đổi mới sáng tạo từ đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ).

2.2. Về phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp

Tập trung thúc đẩy, hỗ trợ phát triển mạnh mẽ các mô hình kinh doanh mới, phân đầu số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh đạt trên 120 doanh nghiệp vào năm 2030.

2.3. Về hoạt động đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp

Nâng cao năng lực cạnh tranh cốt lõi của khối tư nhân, phân đầu tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình hoặc đổi mới mô hình kinh doanh đạt trên 25% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2.4. Về thứ hạng Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII)

Tập trung cải thiện đồng bộ các chỉ số thành phần, đưa tỉnh Tuyên Quang vào nhóm khá của khu vực trung du và miền núi phía Bắc, hướng đến mục tiêu đạt thứ hạng 20/34 tỉnh, thành phố.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (*chi tiết tài liệu tại Phụ lục I*).

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng cụ thể (như: Hội nghị; tọa đàm; bản in và bản điện tử các tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông; chuyên mục, phóng sự đăng trên website, báo, tạp chí, phương tiện thông tin truyền thông và truyền thông đa phương tiện).

- Đa dạng hóa đối tượng truyền thông, trong đó, chú trọng tuyên truyền, vận động các đối tượng như: Doanh nghiệp được thành lập; doanh nghiệp siêu nhỏ; doanh nghiệp nhỏ và vừa; hợp tác xã; hộ kinh doanh; người tham gia nghiên cứu, phát triển ý tưởng và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; thanh niên, đội ngũ trí thức, học sinh, sinh viên, người dân... tích cực tham gia hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Nghiên cứu xây dựng chuyên trang, chuyên mục về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đẩy mạnh tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành các cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, bảo đảm đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Đổi mới cơ chế đặt hàng, giao trực tiếp, tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng gắn với yêu cầu thực tiễn, nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường; khuyến khích, hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các hoạt động mua sắm công theo đúng quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu, học tập mô hình thí điểm “doanh nghiệp một người” được triển khai tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng; nghiên cứu xây dựng chính sách thí điểm hình thành, quản lý, phát triển mô hình “doanh nghiệp một người” căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Xây dựng, ban hành tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh bảo đảm tính thống nhất về quản lý nhà nước, đồng thời phù

hợp với đặc thù quản lý, điều kiện thực tiễn, định hướng phát triển, lĩnh vực ưu tiên, quy mô hoạt động của địa phương.

3. Đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua phát triển đồng bộ hạ tầng, mạng lưới, cơ chế, chính sách, dịch vụ và các tổ chức hỗ trợ

- Hình thành hạ tầng hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và triển khai hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thực hiện đầy đủ chính sách của nhà nước để hình thành, duy trì hoạt động cơ sở vật chất, trang thiết bị, khu làm việc chung, phòng thí nghiệm dùng chung, cơ sở thử nghiệm công nghệ. Rà soát cơ chế, chính sách hỗ trợ hình thành và hoạt động cơ sở vật chất, trang thiết bị, khu làm việc chung, phòng thí nghiệm dùng chung, cơ sở thử nghiệm công nghệ.

- Triển khai hỗ trợ theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo về sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; công nghệ; đào tạo, huấn luyện chuyên sâu; thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo. Hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân đối với việc lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp; cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung; đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành; cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự.

- Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh và Nghị quyết 91-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ, hạ tầng đô thị, hạ tầng khu, cụm công nghiệp đến năm 2030 nhằm thúc đẩy phát triển và tăng cường hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, hạ tầng bảo mật và an toàn thông tin, hạ tầng hỗ trợ giao tiếp và kết nối, hạ tầng dịch vụ kỹ thuật khác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Ưu tiên sử dụng hệ thống phần mềm và nền tảng số, cơ sở dữ liệu khởi nghiệp sáng tạo do nhà nước xây dựng, mua và phổ biến; thực hiện hiệu quả chính sách công nghệ số¹; hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước².

¹ Theo Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, doanh nghiệp

- Ứng dụng công nghệ đột phá hướng tới kinh tế xanh; đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số trong khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tập trung vào việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), công nghệ chuỗi khối (Blockchain),... nhằm tối ưu quy trình sản xuất; xây dựng, phát triển và phát huy giá trị thương hiệu, tiếp cận thị trường, quảng bá sản phẩm; giải quyết các vấn đề xã hội, thúc đẩy kinh tế xanh/tuần hoàn, từ đó chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tri thức và tạo việc làm bền vững. Chú trọng xây dựng các bộ cảm nang hướng dẫn ứng dụng đơn giản, trực quan bằng hình ảnh, video để người dân dễ tiếp cận và tự áp dụng vào thực tế sản xuất, kinh doanh.

- Ứng dụng giải pháp kích cầu tiêu dùng trên môi trường số, phát triển mạnh mẽ thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu thông qua tăng cường giám sát tự động.

- Tận dụng tối đa các ưu đãi về phát triển kinh tế tư nhân³; huy động nguồn lực của địa phương để sớm hình thành vườn ươm công nghệ, cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp do nhà nước hoặc tư nhân đầu tư.

- Hình thành và từng bước hoàn thiện mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo gồm các mạng lưới liên kết hoạt động của cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà nghiên cứu, nhà sáng chế, chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, người Việt Nam ở nước ngoài, cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu, tổ chức trung gian, cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, tổ chức truyền thông, nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, quỹ đầu tư, tổ chức tài chính, doanh nghiệp, tập đoàn, tổ chức quốc tế, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong nước và nước ngoài.

4. Hình thành các dịch vụ và các tổ chức hỗ trợ

Xây dựng chính sách thúc đẩy hình thành, hỗ trợ hoạt động và vận hành các loại hình dịch vụ và các tổ chức hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành, phát triển và thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh sáng tạo.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, công nghệ và tài chính

- Tạo điều kiện, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo gắn với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh trong các lĩnh vực: Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, lâm nghiệp, dược liệu, du lịch sinh thái - lịch sử, chế biến sản phẩm OCOP...

hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 22/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

² Theo Nghị quyết số 25/2026/NQ-HĐND ngày 27/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030.

³ Quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội và Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ.

- Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về đất đai, mặt bằng sản xuất, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Khởi thông nguồn vốn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận các chương trình tín dụng ưu đãi, nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, Quỹ đổi mới công nghệ.

- Nghiên cứu thành lập Quỹ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tình hình của địa phương; khuyến khích thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, Quỹ đầu tư mạo hiểm khi đủ điều kiện; thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư cho khởi nghiệp.

6. Phát triển nguồn nhân lực và liên kết, tích hợp dữ liệu hệ sinh thái

- Đưa vào chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo gắn với tổ chức hoạt động thực hành đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong cơ sở giáo dục.

- Phát triển mạng lưới chuyên gia, cố vấn; hoàn thiện và thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách thu hút nhân tài, trí thức trẻ tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo tại địa phương; thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, chuyên gia, nhà đầu tư; triển khai tích hợp các hệ thống dữ liệu của địa phương với các hệ thống dữ liệu quốc gia.

- Tăng cường kết nối cung - cầu công nghệ; mở rộng hợp tác với các trung tâm đổi mới sáng tạo, trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp lớn trong và ngoài tỉnh.

7. Thúc đẩy, phổ biến, lan tỏa văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo

- Duy trì kết nối, tham dự và thông tin đến doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh biết, tham gia các sự kiện do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức để trình diễn, giới thiệu các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến được chuyển giao, làm chủ, đồng thời trao đổi, thảo luận về việc hoàn thiện và thực thi hiệu quả các giải pháp chính sách tạo thuận lợi và thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực (chương trình Ngày hội đổi mới sáng tạo quốc gia); tạo động lực cho cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam với thế giới (chương trình Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo quốc gia).

- Nâng cao nhận thức, thái độ của cộng đồng về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ; tinh thần sẵn sàng tiên phong, chủ động sáng tạo, chấp nhận rủi ro trong hoạt động

đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng; văn hóa bao dung với thất bại; phổ biến, nhân rộng các dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo điển hình.

- Đổi mới tư duy của cơ quan quản lý, doanh nhân và người dân về văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, khuyến khích mọi người dám suy nghĩ khác biệt và tôn trọng sự khác biệt, dám mạo hiểm và chấp nhận thất bại.

- Tổ chức, tham gia triển lãm, hội thảo, hội nghị, sự kiện trong nước, nước ngoài về kết nối cung - cầu công nghệ, công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới, quy trình mới, mô hình kinh doanh mới, thúc đẩy hoạt động ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình quảng bá thương hiệu của tỉnh về đổi mới sáng tạo, tổ chức giải thưởng địa phương về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo nhằm tôn vinh và khuyến khích tổ chức, cá nhân có đóng góp xuất sắc về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo (Cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”).

- Thúc đẩy bình đẳng trong tiếp cận chính sách tài trợ, hỗ trợ, ưu đãi, khuyến khích về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; khuyến khích sự tham gia của phụ nữ, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số, người yếu thế và nhóm đối tượng đặc thù khác thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

- Tuyên truyền, hưởng ứng và hoạt động cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế để hưởng ứng Ngày hội đổi mới sáng tạo quốc gia và Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.

8. Theo dõi, đánh giá và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) và các chỉ tiêu tại Kế hoạch số 24-KH/TU

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo đến năm 2030; triển khai nhiệm vụ nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2026 của tỉnh Tuyên Quang. Theo dõi, đánh giá và sử dụng chỉ số PII phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của tỉnh.

- Thực hiện điều tra, thống kê và theo dõi chặt chẽ các chỉ tiêu đánh giá kết quả xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, tập trung vào:

- + Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; số lượng vườn ươm, trung tâm đổi mới sáng tạo.

- + Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ, quy trình, mô hình kinh doanh.

- + Số lượng sản phẩm đổi mới sáng tạo được thương mại hóa hằng năm; số lượng dự án đổi mới sáng tạo được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh.

- + Số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích có địa chỉ tại tỉnh; số lượng bài báo khoa học ứng dụng liên quan đến đổi mới sáng tạo.

+ Số lượng doanh nghiệp vừa và nhỏ có hoạt động hợp tác nghiên cứu và phát triển.

9. Tổ chức cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Tuyên Quang thường niên

- Mục đích cuộc thi: Tìm kiếm, phát hiện các chủ thể có ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, lan tỏa tinh thần khởi nghiệp; kết nối khởi nghiệp.

- Tần suất tổ chức: 01 cuộc/năm, thực hiện từ năm 2026.

- Các giai đoạn triển khai:

+ Giai đoạn nền tảng: Tổ chức ở quy mô cấp tỉnh (năm 2026 và năm 2027) gồm phát động, truyền thông, chấm chung khảo cấp tỉnh và trao giải thưởng.

+ Giai đoạn phát triển: Tổ chức cuộc thi sơ khảo theo cụm/khu vực (quy mô từ 7-15 xã/cụm, khu vực); chung khảo cấp tỉnh gắn với lựa chọn tài năng tham gia các cuộc thi, chương trình hỗ trợ vùng, quốc gia (năm 2028 và các năm tiếp theo).

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

- Ngân sách nhà nước: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được bố trí trong dự toán hằng năm của tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ và kinh phí sự nghiệp của các đơn vị liên quan để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng, tổ chức, tham gia các hoạt động, sự kiện⁴.

- Kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án trọng điểm khác của tỉnh được lồng ghép vào hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Ngân sách chi thường xuyên của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường được bố trí trong dự toán hằng năm để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, quán triệt, đào tạo tập huấn chuyên môn thuộc phạm vi quản lý.

- Nguồn vốn từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, Quỹ đổi mới công nghệ; kinh phí hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nguồn vốn xã hội hóa và hợp pháp khác: Vốn tự có của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hệ sinh thái; Quỹ phát triển khoa học và công

⁴ Như: Các sự kiện do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức (Ngày hội đổi mới sáng tạo quốc gia; Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo quốc gia...); Cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Tuyên Quang; điều tra, thống kê và theo dõi các chỉ tiêu đánh giá kết quả xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh; tổ chức triển lãm, hội thảo, hội nghị, sự kiện; lồng ghép giáo dục đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong các cơ sở giáo dục;...

nghệ của doanh nghiệp; đóng góp, tài trợ từ các tập đoàn, doanh nghiệp lớn, các quỹ đầu tư mạo hiểm tư nhân, quỹ đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước; nguồn tài trợ từ các tổ chức quốc tế và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

(Có dự toán kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này).

2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí

- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phải thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa,... và các văn bản hướng dẫn theo quy định.

- Ưu tiên lồng ghép kinh phí thực hiện kế hoạch này với kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn tỉnh (như: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình OCOP, Chiến lược Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030...) để tránh chồng chéo, lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

- Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội, nhà nước giữ vai trò hỗ trợ, dẫn dắt, kiến tạo hành lang pháp lý và hạ tầng ban đầu; đẩy mạnh cơ chế hợp tác công tư (PPP), khuyến khích tối đa các nguồn lực tài chính ngoài ngân sách tham gia tài trợ, đầu tư cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đặc biệt là các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch này; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai đồng bộ các nhiệm vụ thuộc kế hoạch. Định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch này; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch (nếu có).

- Chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định liên quan đến xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tham mưu giải pháp nâng cao thứ hạng chỉ số PII và quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chuyên trang, chuyên mục truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới (AI, IoT, Blockchain, Big Data), chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển thương mại điện tử và giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai cơ chế tham vấn doanh nghiệp hằng năm về kết quả và kiến nghị liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Chủ trì phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức khảo sát nhanh, hội nghị đối thoại hoặc tọa đàm

chuyên đề liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để điều chỉnh nhiệm vụ, tháo gỡ vướng mắc và lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm của thời gian tiếp theo.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm để thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp, dự án theo quy định pháp luật; tham mưu cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tiếp cận hoạt động mua sắm công theo quy định.

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng chính sách thí điểm hình thành, quản lý, phát triển mô hình “doanh nghiệp một người” theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tham mưu lồng ghép các mục tiêu phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp kích cầu tiêu dùng trên môi trường số, thúc đẩy ứng dụng và phát triển mạnh mẽ thương mại điện tử; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo xây dựng gian hàng số, đưa sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP lên các sàn thương mại điện tử uy tín trong nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu; hỗ trợ giới thiệu, quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo của địa phương tại các hội chợ, triển lãm và các chuỗi phân phối hiện đại (siêu thị, trung tâm thương mại).

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đổi mới công nghệ sản xuất, áp dụng các giải pháp chuyển dịch cơ cấu theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, tối ưu hóa năng lượng và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào chương trình đào tạo phù hợp tại các cơ sở giáo dục (cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên). Hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông tích hợp nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp vào các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức các hoạt động thúc đẩy phong trào đổi mới sáng tạo, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong học sinh (chủ trì tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học, phong trào STEM, câu lạc bộ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các doanh nghiệp trong hệ sinh thái khởi nghiệp tổ chức các chương trình tham quan, trải nghiệm thực tế tại

doanh nghiệp, vườn ươm công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo cho học sinh và giáo viên).

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh truyền hình

Tổ chức thông tin, truyền thông, lan tỏa tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tuyên truyền nội dung, kết quả của kế hoạch theo thông tin của Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hội Doanh nhân trẻ, Hiệp hội Du lịch tỉnh (theo chức năng, nhiệm vụ)

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Ưu tiên kết nối không gian làm việc chung, cố vấn, thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ bảo hộ tài sản trí tuệ, tiêu chuẩn chất lượng, xúc tiến thương mại, chuyển đổi số, tiếp cận vốn, tham gia ngày hội cấp vùng, cấp quốc gia đối với các dự án đạt giải cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”; công khai danh mục dự án sau cuộc thi để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khuyến khích hoạt động khởi nghiệp sáng tạo và để nhà đầu tư, doanh nghiệp dẫn dắt, cơ sở đào tạo tiếp tục đồng hành.

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh phối hợp khảo sát nhu cầu đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, tiếp cận vốn của doanh nghiệp; giới thiệu doanh nghiệp tham gia chương trình hỗ trợ; kết nối mạng lưới doanh nhân cố vấn; tham gia hội đồng tư vấn, ban giám khảo cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”; phản biện cơ chế hỗ trợ hằng năm; tổng hợp vướng mắc của doanh nghiệp gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét tháo gỡ.

7. Trường Đại học Tân Trào, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Chủ trì thực hiện đưa nội dung giáo dục khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo vào chương trình đào tạo; thực hành tại các cơ sở giáo dục phù hợp.

- Tổ chức các hoạt động thúc đẩy phong trào đổi mới sáng tạo, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong học sinh, sinh viên và đội ngũ trí thức trẻ.

8. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường

- Xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 05-CT/TU và kế hoạch này. Định kỳ hằng năm

(trước ngày 15/11) hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện (gửi Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp triển khai Ngày hội đổi mới sáng tạo quốc gia; Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo quốc gia; cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh; điều tra, thống kê và theo dõi chặt chẽ các chỉ tiêu đánh giá kết quả xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh; tham dự và triển khai đến doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh biết, tham gia các sự kiện do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức; tổ chức triển lãm, hội thảo, hội nghị, sự kiện; thúc đẩy phong trào khởi nghiệp tại cơ sở.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để được kịp thời hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- UBND xã, phường;
- Trường ĐH Tân Trào, Trường CĐ Nghề;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa; Hiệp hội Doanh nhân trẻ;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Lưu VT, KH&CĐS (Phương).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Hùng Đức